

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XL
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **115/2022/HNGĐ-ST**

Ngày: 29-7-2022

V/v “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XL, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đinh Văn Tiến**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Lữ Quốc Toàn.**

2. Ông **Nguyễn Xuân Tùng.**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Đỗ Văn Thiêm** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện XL, tỉnh Đồng Nai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện XL, tỉnh Đồng Nai: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 29 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện XL xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 401/2022/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2022 về “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2022/QĐXX-ST ngày 18 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Nh**, sinh năm 1966 (*vắng mặt*).

- Bị đơn: Bà **Trần Th Đ**, sinh năm 1975 (*vắng mặt*).

Cùng trú tại: ấp Bầu Sinh, xã Suối Cao, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Nguyễn Nh trình bày: ông và bà Trần Th Đ chung sống với nhau như vợ chồng vào năm 1996, nhưng không đăng ký kết hôn. Cuộc sống chung không hạnh phúc do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống. Nay nhận thấy cuộc sống chung không thể tiếp tục nên ông yêu cầu được ly hôn với bà Đ.

Quá trình sống chung ông với bà Trần Th Đ có 02 người con chung tên Nguyễn Thị Lan A, sinh ngày 03/4/2001 và Nguyễn Trần Quốc A, sinh ngày 03/02/2007. Sau khi ly hôn ông yêu cầu giao con chung tên A cho bà Đ trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi và có khả năng lao động, ông cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 đồng/tháng. Con chung tên Lan A đã đủ 18 tuổi và có khả năng lao động nên không yêu cầu giải quyết.

Tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

- Theo bản tự khai và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn bà Trần Th Đ trình bày: Bà thống nhất với lời trình bày của ông Nguyễn Nh về thời gian sống chung, con chung, tài sản chung và nợ chung. Nay ông Nguyễn Nh yêu cầu được ly hôn với bà thì bà đề nghị giải quyết yêu cầu ly hôn của ông Nh theo quy định của pháp luật.

Quá trình sống chung với ông Nguyễn Nh có 02 người con chung tên Nguyễn Thị Lan A, sinh ngày 03/4/2001 và Nguyễn Trần Quốc A, sinh ngày 03/02/2007. Sau khi ly hôn bà yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Quốc A đến đủ 18 tuổi và có khả năng lao động, yêu cầu ông Nh cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 đồng/tháng. Con chung tên Lan A đã đủ 18 tuổi và có khả năng lao động nên không yêu cầu giải quyết.

Tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Su khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Ông Nguyễn Nh có đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn với bà Trần Th Đ, yêu cầu giải quyết việc nuôi dưỡng con chung. Bà Trần Th Đ có nơi cư trú tại ấp B, xã S, huyện XL, tỉnh Đồng Nai nên quan hệ pháp luật là: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện XL, tỉnh Đồng Nai theo quy định tại Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Ông Nguyễn Nh và bà Trần Th Đ có đơn đề xin vắng mặt, nên căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông Nh, bà Đ.

[3] Ông Nguyễn Nh và bà Trần Th Đ bắt đầu chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1996, không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Nay ông Nh yêu cầu ly hôn với bà Đ nên áp dụng Điều 14 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 và điểm b, điểm c mục 3 Nghị quyết số 35/2000/QH10 ngày 9/6/2000 của Quốc hội, không công nhận ông Nguyễn Nh và bà Trần Th Đ là vợ chồng.

[4] Về con chung: Quá trình sống chung ông Nh và bà Trần Th Đ có 02 người con chung tên Nguyễn Thị Lan A, sinh ngày 03/4/2001 và Nguyễn Trần Quốc A, sinh ngày 03/02/2007. Sau khi ly hôn ông Nh và bà Đ thỏa thuận giao con chung tên Quốc A cho bà Đ trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi và có khả năng lao động, ông Nh cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 đồng/tháng. Sự thỏa thuận này là phù hợp quy định của pháp luật và nguyện vọng của cháu Quốc A nên ghi nhận. Con chung tên Lan A đã đủ 18 tuổi và có khả năng lao động nên không yêu cầu giải quyết nên không giải quyết.

[5] Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên không giải quyết.

[6 Về nợ chung: Các đương sự khai không có nên không giải quyết.

[7] Về án phí: Ông Nguyễn Nh phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35; Điều 39 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ 14, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 110, Điều 116, Điều 117 và Điều 131 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm b và điểm c mục 3 Nghị quyết số 35/2000/QH10 ngày 9/6/2000 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên xử:

1. Không công nhận ông Nguyễn Nh và bà Trần Th Đ là vợ chồng.
2. Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Trần Quốc Anh A sinh ngày 03/02/2007 cho bà Trần Th Đ trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Ông Nguyễn Nh có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho bà Trần Th Đ 5.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu Nguyễn Trần Quốc A đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.
3. Về tài sản chung và nợ chung: Không giải quyết.
4. Về án phí: Ông Nguyễn Nh phải nộp 300.000 (*ba trăm ngàn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm. Số tiền 300.000 (*ba trăm ngàn*) đồng tạm ứng án phí ông Nguyễn Nh đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện XL theo biên lai thu số 0006575 ngày 15/6/2022 được tính trừ vào án phí (Ông Nh đã nộp đủ tiền án phí).

Ông Nguyễn Nh và bà Trần Th Đ được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện XL;
- Chi cục THADS huyện XL;
- UBND xã S;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Văn Tiến